TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 82a /TB-TANDTC	*Hà Nội, ngày 02 tháng 3 năm 2022*

THÔNG BÁO
Về việc tuyển dụng Thư ký viên Tòa án nhân dân năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 81/KH-TANDTC ngày 01/3/2022 của Tòa án nhân dân tối cao về việc tuyển dụng Thư ký viên Tòa án nhân dân năm 2022, Tòa án nhân dân tối cao thông báo việc tuyển dụng như sau:

I. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tuyển dụng **210** công chức ngạch Thư ký viên làm việc tại Toà án nhân dân các cấp.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Người có đủ điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển vào làm việc trong Toà án nhân dân:

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;

b) Đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng được cơ quan có thẩm quyền xác nhận trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, lịch sử chính trị gia đình và bản thân không vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ chính trị nội bộ;

đ) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; không bị dị hình, dị tật, không nói lắp, nói ngọng;

e) Về trình độ chuyên môn: Có trình độ Cử nhân Luật hệ chính quy loại khá trở lên và chứng chỉ (chứng nhận) bồi dưỡng nghiệp vụ Toà án hoặc chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ xét xử do Học viện Toà án cấp; hoặc chứng chỉ tốt nghiệp chương trình đào tạo nghiệp vụ xét xử, nghiệp vụ kiểm sát, nghề luật sư (chương trình đào tạo chung nguồn thẩm phán, kiểm sát viên, luật sư) do Học viện Tư pháp cấp;

f) Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 2 (hoặc tương đương) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDDT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trở lên;

g) Có chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông trở lên.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn tại điểm 1, mục II Thông báo này;

- Không cư trú tại Việt Nam;

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục; bị cơ quan có thẩm quyền kỷ luật từ khiển trách trở lên hoặc đang trong thời gian bị xem xét kỷ luật.

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng

Tuyển dụng thông qua thi tuyển.

2. Nội dung

Thi tuyển theo 02 vòng sau:

2.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy.

- Nội dung thi trắc nghiệm gồm 03 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút;

+ Phần II: Ngoại ngữ tiếng Anh, 30 câu hỏi, thời gian thi 30 phút.

+ Phần III: Tin học 30 câu hỏi, thời gian thi 30 phút.

- Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

- Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức, thời gian thi: Thi viết 180 phút.

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng.

- Thang điểm: 100 điểm.

3. Xác định người trúng tuyển

3.1. Người trúng tuyển phải có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên

4.1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

4.2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

4.3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

4.4. Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

1.1. Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (Phụ lục ban hành kèm theo Thông báo này). Phiếu đăng ký dự tuyển có thể viết tay hoặc đánh máy nhưng phải ký tên trên từng trang; người khai chịu trách nhiệm về những nội dung khai trên phiếu là đúng sự thật; trường hợp khai sai thì kết quả tuyển dụng sẽ bị huỷ bỏ.

1.2. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật (dán ảnh 4x6), có xác nhận của chính quyền địa phương nơi người dự tuyển thường trú hoặc cơ quan nơi người dự tuyển đang công tác trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

1.3. Đơn của người dự tuyển cam kết về việc chấp hành nghĩa vụ, quy định, sự phân công công tác của cơ quan tuyển dụng nếu trúng tuyển.

1.4. Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi người dự tuyển thường trú cấp.

1.5. Bản sao giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân được cơ quan có thẩm quyền cấp.

1.6. Bản sao (có chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập có liên quan.

1.7. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

1.8. Hai (02) ảnh 4x6 (chụp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển).

1.9. Các loại giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp xác nhận là đối tượng ưu tiên (nếu có).

Hồ sơ dự tuyển đựng trong túi Hồ sơ, mặt ngoài ghi rõ "Hồ sơ đăng ký thi tuyển công chức" và liệt kê đầy đủ các loại giấy tờ có trong hồ sơ.

2. Thời hạn, địa điểm nhận hồ sơ

2.1. Thời hạn nhận hồ sơ dự đăng ký dự thi: 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng (vào giờ hành chính). Thí sinh đến nộp hồ sơ, yêu cầu khai báo y tế, thực hiện các quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo quy định.

2.2. Địa điểm nhận hồ sơ dự thi: Vụ Tổ chức - Cán bộ Tòa án nhân dân tối cao, số 48 phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Điện thoại 024.6274.1192 - 024.6274.1193 - 024.6274.1126.

V. THỜI GIAN THI, LỆ PHÍ DỰ THI

1. Thời gian, địa điểm tổ chức thi: Dự kiến tháng 4/2022, tại Học viện Tòa án, đường 282, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; thời gian thi cụ thể sẽ có thông báo trên trang thông tin điện tử Toà án nhân dân tối cao tại địa chỉ: http://www.toaan.gov.vn.

2. Lệ phí dự thi: Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Lưu ý thí sinh dự thi: Tòa án nhân dân tối cao sẽ thông báo các nội dung có liên quan đến công tác tuyển dụng công chức trên trang thông tin điện tử Toà án nhân dân tối cao tại địa chỉ: http://www.toaan.gov.vn và không gửi thông báo bằng giấy đến từng thí sinh. Đề nghị thí sinh theo dõi để thực hiện.

Thông báo này thay cho Thông báo số 82/TB-TANDTC ngày 02/3/2022./.

TL. CHÁNH ÁN
VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC - CÁN BỘ

Trần Anh Tuấn

Nơi nhận:
- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Cổng Thông tin điện tử TAND tối cao, Báo Công lý, Tạp chí TAND (để đăng thông báo);
- Lưu: Vụ TCCB.

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày.... tháng.... năm ……

(ảnh 4x6)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

I. Vị trí dự tuyển[1]: .....

II. Đơn vị dự tuyển[2]: .....

III. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên: .....
Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nam[3] □ Nữ □
Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....
Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: ..... Ngày chính thức: .....
Số điện thoại di động để báo tin: ..... Email: .....
Quê quán: .....
Hộ khẩu thường trú (ghi theo địa phương khi đăng ký sơ tuyển đầu vào Học viện Tòa án): .....
Chỗ ở hiện nay (để báo tin): .....
Tình trạng sức khoẻ: .....Chiều cao: ..... Cân nặng: .....kg
Thành phần bản thân hiện nay: .....
Trình độ văn hoá: .....
Trình độ chuyên môn: .....

IV. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Thông tin đối với vợ (hoặc chồng); bố mẹ đẻ; bố mẹ vợ (hoặc chồng)

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, cơ quan, tổ chức công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước)...

V. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

VI. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức công tác

VII. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC(4)

Miễn thi ngoại ngữ do: .....

Miễn thi tin học do: .....

VIII. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ(5)

Đăng ký dự thi ngoại ngữ: .....

IX. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

.....

X. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG(6)

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi rõ đăng ký dự thi công chức ngạch Thư ký viên;

(2) Ghi rõ nguyện vọng đơn vị công tác nếu được tuyển dụng;

(3) Người đăng ký dự tuyển là nam hay nữ thì tích dấu (x) vào ô tương ứng;

(4) Người đăng ký dự tuyển có nguyện vọng được miễn thi tin học, ngoại ngữ thì ghi rõ nguyện vọng và lý do tại phần này;

(5) Ghi rõ đăng ký thi ngoại ngữ: "Tiếng Anh (trong trường hợp không được miễn thi ngoại ngữ)".

(6) Ghi rõ: "Trong trường trúng tuyển mà không được phân công công tác tại cơ quan, đơn vị theo nguyện vọng đã đăng ký tại mục II Phiếu đăng ký dự tuyển này, tôi đề nghị được tuyển dụng làm Thư ký viên tại Tòa án nhân dân các cấp; đồng thời cam kết sẽ chấp hành nghiêm sự phân công công tác của Người có thẩm quyền trong tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức".